

Số: /ĐA-UBND

Vĩnh Am, ngày tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Vĩnh Am

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN
CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VĨNH AM

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã Vĩnh Am có diện tích tự nhiên là 27,34 km², với 10.092 hộ gia đình và 34.833 người. Trên địa bàn xã có 41 thôn và 103 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, có 01 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 40 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; như vậy hầu hết các thôn trên địa bàn có quy mô quá nhỏ, chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của Nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Phương án số 01/PA-UBND ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố năm 2026.

- Thông báo kết luận số 79 -TB/ĐU ngày 12 /6/2026 của Ban Chấp hành Đảng ủy xã.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG THÔN VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

I. THỰC TRẠNG THÔN

1. Số lượng thôn

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố; Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Am đã tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng tổ chức, hoạt

động của các thôn trên địa bàn nhằm làm cơ sở xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

a) Tổng số thôn: 41 thôn.

b) Quy mô thôn

Đôi chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 27/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- 01 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;
- 40 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 10 thôn;

- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 19 thôn;

- + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình: 11 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

Qua rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội tại các thôn trên địa bàn xã cho thấy, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản được đầu tư, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội và nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân tại địa phương.

Các nhà văn hóa thôn cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp, sinh hoạt chi bộ, hội nghị Nhân dân, các hoạt động của Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội tại thôn; đồng thời là nơi tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc cùng các hoạt động cộng đồng khác.

Phần lớn nhà văn hóa thôn được đầu tư xây dựng tương đối đồng bộ, có khuôn viên, sân bãi phục vụ sinh hoạt cộng đồng; một số thôn có công trình văn hóa, tín ngưỡng, lịch sử như đình, đền, chùa, miếu hoặc các thiết chế văn hóa truyền thống khác, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương, củng cố tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

Tuy nhiên, qua rà soát cho thấy tại một số thôn, cơ sở vật chất còn hạn chế về diện tích, trang thiết bị hoặc hiệu quả khai thác chưa cao do quy mô dân cư nhỏ, số hộ gia đình chưa bảo đảm theo quy định; việc duy trì đồng thời nhiều nhà

văn hóa ở các thôn quy mô nhỏ còn dẫn đến phân tán nguồn lực trong quản lý, khai thác và đầu tư cơ sở vật chất.

Mặc dù vậy, xét về điều kiện thực tế, hệ thống giao thông kết nối giữa các thôn trên địa bàn cơ bản thuận lợi; địa giới hành chính tương đối ổn định; người dân có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán và có mối quan hệ gắn bó lâu dài trong cộng đồng dân cư. Đây là điều kiện thuận lợi để nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã theo quy định, đồng thời bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân và phát huy hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng hiện có.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)

2. Tổ chức tại thôn

- Các tổ chức tại thôn như: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân... đã được thành lập đầy đủ.

- Đối với Chi bộ thôn: Các thôn trên địa bàn xã đều có chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo (41 chi bộ).

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn khi có biến động về tổ chức của thôn: Đối với cấp ủy chi bộ thôn theo nhiệm kỳ của cấp ủy Đảng; đối với các đoàn thể tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội tại các thôn theo quy định Điều lệ của hội. Khi có biến động về tổ chức của các tổ chức trên đều được tổ chức kiện toàn bổ sung.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Đề án)

3. Tình hình hoạt động tại thôn

Việc hoạt động và điều hành tại các thôn được thực hiện theo đúng quy định Luật Thực hiện dân chủ cơ ở cơ sở số 10/2022/QH15, Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản quy định của trung ương, thành phố về hoạt động, tổ chức của thôn.

Cá thôn thường xuyên tổ chức sinh hoạt định kỳ một năm 2 lần, thành phần đại biểu đại diện hộ gia đình. Nội dung nghe ban lãnh đạo thôn đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của thôn, những mặt đã làm được và những việc còn tồn tại, từ đó xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thôn; bàn bạc thống nhất các khoản quỹ đóng góp để xây dựng đường giao thông, các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất và sinh hoạt, quỹ xây dựng làng văn hóa, phục vụ điện chiếu sáng công cộng và các hoạt động cộng đồng tại các thôn, khu

dân cư. Ngoài ra thôn còn tổ chức các cuộc họp đột xuất tùy theo từng công việc cụ thể cấp bách của thôn hoặc của chính quyền địa phương yêu cầu.

Tình hình hoạt động tại thôn, khu dân cư cơ bản đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ của thôn theo quy định của Trung ương, thành phố. Trong sinh hoạt xã hội và phát triển kinh tế, cộng đồng dân cư trong thôn cùng nhau thảo luận, quyết định và thực hiện các công việc tự quản, đoàn kết, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giúp đỡ nhau trong cuộc sống và phát triển kinh tế gia đình; xây dựng và thực hiện các quy ước, hương ước, giữ gìn truyền thống tốt đẹp và thuần phong mỹ tục của mỗi thôn làng; tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong thôn.

Tuy nhiên còn một số hạn chế như số người tham dự hội nghị đạt tỷ lệ thấp, nhiều khi lấy ý kiến quyết định về một vấn đề nào đó để thực hiện theo kế hoạch nhưng không đạt tỷ lệ theo quy định, thôn phải tiến hành phát phiếu đến từng hộ để xin ý kiến nên gặp nhiều khó khăn.

II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số: 103 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh:

+ Bí thư Chi bộ: 38 người

+ Trưởng thôn: 37 người

+ Trưởng ban công tác mặt trận: 28

(không tính người kiêm nhiệm).

- Chia theo độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: 02

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 02 người

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 29 người

+ Trên 60 tuổi: 70 người

- Chia theo trình độ đào tạo:

+ Trên đại học: 0

+ Đại học: 05 người;

+ Cao đẳng, trung cấp: 10 người

+ Dưới trung cấp: 87 người

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định.

Tổng số: 180 người, trong đó:

Bao gồm các chức danh: Phó Trưởng thôn; Cộng tác viên dân số; Chi hội cựu chiến binh; chi hội phụ nữ; Bí thư chi đoàn thanh niên; chi hội nông dân.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo Đề án)

3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp, bồi dưỡng theo quy định của Trung ương và thành phố

Hiện nay, tổng số người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp, bồi dưỡng theo quy định của Trung ương, thành phố là 125 người.

Trong đó:

- Tổ an ninh trật tự ở cơ sở: 125 người;
- Các chức danh khác: 0 người.

4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn

a) Về ưu điểm

Nhìn chung, người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn cơ bản có tinh thần trách nhiệm, am hiểu địa bàn dân cư, tích cực phối hợp với Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương; tích cực tham gia công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động tại khu dân cư; góp phần duy trì ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và thực hiện các phong trào thi đua tại cơ sở.

Hoạt động theo phương châm chi bộ đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, mặt trận và các đoàn thể tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện. Hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thiểu số phục tùng đa số, luôn lắng nghe và phản ánh mọi mặt của đời sống dân sinh thông qua kỳ tiếp xúc cử tri và các hội họp đoàn thể và nhân dân.

b) Về tồn tại, hạn chế

- Đa số các thôn đều có quy mô nhỏ; địa bàn các thôn không tập trung dẫn đến khó khăn cho công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai các hoạt động tại địa phương.

- Đội ngũ cán bộ thôn cơ bản ổn định, song chất lượng chưa thật đồng đều, còn hạn chế về năng lực, trình độ; số ít có tinh thần trách nhiệm chưa cao, chưa hăng hái nhiệt tình với công việc.

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan

+ Số lượng thôn nhiều, dẫn đến tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, nhiều thôn gặp khó khăn trong việc tìm nguồn cán bộ bố trí các chức danh người hoạt động không chuyên trách.

+ Các thôn đều quy mô nhỏ, địa bàn không tập trung do vậy khó khăn cho công tác chỉ đạo và triển khai các hoạt động tại đơn vị.

+ Cán bộ không chuyên trách tại các thôn, tổ dân phố nhiều người chưa có trình độ chuyên môn, những người tham gia thường là những có tuổi đời cao được Nhân dân tín nhiệm bầu để tham gia.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Việc tuyên truyền triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ cơ sở và các văn bản của trung ương và thành phố về tổ chức và hoạt động của thôn còn hạn chế và chưa thường xuyên.

+ Do khối lượng công việc của thôn nhiều, liên quan đến tất cả các lĩnh vực đời sống dân sinh, kinh tế của Nhân dân trong thôn nhưng chế độ phụ cấp đãi ngộ đội ngũ cán bộ thôn chưa được đảm bảo. Kinh phí giành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho lãnh đạo thôn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp

Sắp xếp, tổ chức lại 40 thôn trên địa bàn xã Vĩnh Am thành 17 thôn cụ thể:

1.1. Sáp nhập thôn Tam Cường 1 với thôn Tam Cường 11 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Nam Am 1. Sau sắp xếp thôn Nam Am 1 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Nam Am 1.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Nam Am 1:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp Quốc lộ 354 xã Nguyễn Bình khiêm.
- Phía Tây giáp thôn Nam Am 2.
- Phía Nam giáp Quốc lộ 37 mới.
- Phía Bắc giáp xã Nguyễn Bình Khiêm.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 455 hộ.
- + Số nhân khẩu: 1.511 người, trong đó có 26 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Tam Cường 1: 93,18 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 Nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Nam Am 1: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn gần nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.2 Sáp nhập thôn Tam Cường 2 với thôn Tam Cường 3 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Nam Am 2. Sau sắp xếp thôn Nam Am 2 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Nam Am 2.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Nam Am 2:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp thôn Nam Am 1.
- Phía Tây giáp thôn Nam Am 1.
- Phía Nam giáp Quốc lộ 37 mới.
- Phía Bắc giáp xã Nguyễn Bình Khiêm.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 524 hộ.
- + Số nhân khẩu: 2.086 người, trong đó có 40 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Nam Am 2: 93,81 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Nam Am 2: 1

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô trên 50% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các

chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.3. Sáp nhập thôn Tam Cường 4 với thôn Tam Cường 5 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Đông Am 1. Sau sắp xếp thôn Đông Am 1 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: Đông Am 1.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Đông Am 1:

+ Vị trí địa lý:

- Phía Đông giáp thôn Cổ Am 1.

- Phía Tây giáp thôn Liễu Điện 1.

- Phía Nam giáp thôn Đông Am 2.

- Phía Bắc giáp thôn Nam Am 2.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 470 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.695 người, trong đó có 44 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn Đông Am 1: 118.06 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Đông Am 1: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực

hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.4 Sáp nhập thôn Tam Cường 6 với thôn Tam Cường 7 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Đông Am 2. Sau sắp xếp thôn Đông Am 2 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: Đông Am 2.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Đông Am 2:

+ Vị trí địa lý:

- Phía Đông giáp thôn Cổ Am 1.

- Phía Tây giáp thôn Liễu Điện.

- Phía Nam giáp thôn Đông Am 1.

- Phía Bắc giáp thôn Đông Am 3.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 441 hộ.

+ Số nhân khẩu: 1.535 người, trong đó có 37 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn Đông Am 2: 89.46 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 Nhà văn hóa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Đông Am 2: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô trên 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.5 Sáp nhập thôn Tam Cường 8 với thôn Tam Cường 9 và thôn Tam Cường 10 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Đông Am 3. Sau sắp xếp thôn Đông Am 3 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: Đông Am 3.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Đông Am 3:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp Cổ Am 1.
- Phía Tây giáp thôn Hội Am.
- Phía Nam giáp sông Hóa tỉnh Hưng Yên.
- Phía Bắc giáp thôn Liên Am.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 600 hộ.
- + Số nhân khẩu: 2.106 người, trong đó có 69 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Đông Am 3: 235,08 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Đông Am 3: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 03 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.6 Sáp nhập thôn Cổ Am 1 với thôn thôn Cổ Am 2 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Cổ Am 1. Sau sắp xếp thôn Cổ Am 1 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: thôn Cổ Am 1
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Cổ Am 1:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp thôn Cổ Am 2.
- Phía Tây giáp thôn Đông Am 1.
- Phía Nam giáp (sông Hóa) tỉnh Hưng Yên.
- Phía Bắc giáp thôn Đông Am 1.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 625 hộ.
- + Số nhân khẩu: 2.042 người, trong đó có 78 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Cổ Am 1: 127.71 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Cổ Am 1: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô trên 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.7 Sáp nhập thôn Cổ Am 3 với thôn Cổ Am 4 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Cổ Am 2. Sau sắp xếp thôn Cổ Am 2 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: Cổ Am 2.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Cổ Am 2:

+ Vị trí địa lý:

- Phía Đông giáp thôn Cổ Am 3.

- Phía Tây giáp thôn Cổ Am 1.

- Phía Nam giáp (sông Hóa) tỉnh Hưng Yên.

- Phía Bắc giáp xã Nguyễn Bình Khiêm.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 696 hộ.

+ Số nhân khẩu: 2.038 người, trong đó có 114 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn Cổ Am 2: 111,71 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Cổ Am 2: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.8 Sáp nhập thôn Vĩnh Tiến 1 với thôn Vĩnh Tiến 2 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi Vĩnh Tiến 1. Sau sắp xếp thôn Vĩnh Tiến 1 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: Vĩnh Tiến 1.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Vĩnh Tiến 1:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp thôn Vĩnh Tiến 2.
- Phía Tây giáp thôn Cổ Am 3.
- Phía Nam giáp (sông Hóa) tỉnh Hưng Yên.
- Phía Bắc giáp xã Nguyễn Bình Khiêm.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 601 hộ.
- + Số nhân khẩu: 1.985 người, trong đó có 77 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Vĩnh Tiến 1: 139,34 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Vĩnh Tiến 1: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Trưởng thôn.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.9 Sáp nhập thôn Vĩnh Tiến 3 với thôn Vĩnh Tiến 4 với thôn Vĩnh Tiến 5 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Vĩnh Tiến 2. Sau sắp xếp thôn Vĩnh Tiến 2 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: thôn Vĩnh Tiến 2.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Vĩnh Tiến 2:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp xã Nguyễn Bình Khiêm.
- Phía Tây giáp thôn Vĩnh Tiến 1.
- Phía Nam giáp (sông Hóa) tỉnh Hưng Yên.
- Phía Bắc giáp xã Nguyễn Bình Khiêm.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 692 hộ.
- + Số nhân khẩu: 2.075 người, trong đó có 74 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Vĩnh Tiến 2: 207,72 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 03 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn thôn Vĩnh Tiến 2: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 03 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.10 Sáp nhập thôn Cao Minh 1, thôn Cao Minh 2, thôn Cao Minh 3 và thôn Hợp Thành để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Liễu Điện. Sau sắp xếp thôn Liễu Điện đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: Liễu Điện.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Cao Minh 1:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp thôn Đông Am 3.
- Phía Tây giáp thôn Tây Am.
- Phía Nam giáp thôn Hội Am.
- Phía Bắc giáp xã Nguyễn Bình Khiêm.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 814 hộ.
- + Số nhân khẩu: 3.122 người, trong đó có 26 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Liễu Điện: 281,4 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Liễu Điện: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 04 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 08 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ, 04 Trưởng thôn.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 05 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.11 Sáp nhập thôn Cao Minh 4, thôn Cao Minh 5, thôn Tân Bảo với thôn Cao Minh 7 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Tây Am. Sau sắp xếp thôn Tây Am đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: thôn Cao Minh 2.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Cao Minh 2:
- + Vị trí địa lý:
 - Phía Đông giáp thôn Liễu Điện.
 - Phía Tây giáp thôn Thượng Đông.
 - Phía Nam giáp thôn Liễu Điện.
 - Phía Bắc giáp thôn Hội Am.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 804 hộ.
- + Số nhân khẩu: 3.041 người, trong đó có 126 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Tây Am: 208 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Tây Am: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 04 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
 - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 08 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ, 04 Trưởng thôn.
 - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 05 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.12 Sáp nhập thôn Cao Minh 8 với thôn Cao Minh 9 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Hội Am. Sau sắp xếp thôn Hội Am đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: thôn Hội Am.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Hội Am:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp thôn Vạn Am.
- Phía Tây giáp xã Vĩnh Hải.
- Phía Nam giáp thôn Vạn Am.
- Phía Bắc giáp thôn Thượng Đông.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 502 hộ.
- + Số nhân khẩu: 1.787 người, trong đó có 53 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Hội Am: 119,57 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: có 01 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Hội Am: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.13 Sáp nhập thôn Cao Minh 10 với thôn Vạn Hoạch để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Vạn Am. Sau sắp xếp thôn Vạn Am đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: thôn Vạn Am.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Vạn Am:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp thôn Hội Am.
- Phía Tây giáp xã Vĩnh Hải.
- Phía Nam giáp sông Hóa tỉnh Hưng Yên.
- Phía Bắc giáp thôn Thượng Đông.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 540 hộ.
- + Số nhân khẩu: 1.852 người, trong đó có 21 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Vạn Am: 153,93 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 01 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Vạn Am: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới từ 50% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.14 Sáp nhập thôn Hậu Đông với thôn Liêm Bái để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi Liêm Am. Sau sắp xếp thôn Liêm Am đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: thôn Liêm Am.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Liêm Am:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp xã Nguyễn Bình Khiêm.
- Phía Tây giáp Ngọc Am.
- Phía Nam xã Nguyễn Bình Khiêm.
- Phía Bắc giáp sông Thái bình xã Tân Minh.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 429 hộ.
- + Số nhân khẩu: 1.241 người, trong đó có 47 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Liêm Am: 133,18 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Liêm Am: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.15 Sáp nhập thôn Bích Động với thôn Kim Đông để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Liên Bích. Sau sắp xếp thôn Liên Bích đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: thôn Liên Bích
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Liên Bích
- + Vị trí địa lý:
 - Phía Đông giáp thôn Liên Bích
 - Phía Tây giáp xã Vĩnh Bảo.
 - Phía Nam giáp thôn Ngọc Am.
 - Phía Bắc giáp sông Thái bình xã Tân Minh.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
 - + Số hộ gia đình: 423 hộ.
 - + Số nhân khẩu: 1.544 người, trong đó có 63 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Liên Bích: 163,29 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Liên Bích: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
 - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban công tác mặt trận.
 - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, đôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.16 Sáp nhập thôn Ngọc Hậu với thôn Thượng Am để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Ngọc Am. Sau sắp xếp thôn Ngọc Am đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: thôn Ngọc Am.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Ngọc Am:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp thôn Liên Bích.
- Phía Tây giáp xã Vĩnh Bảo.
- Phía Nam giáp thôn Liên Bích.
- Phía Bắc giáp sông Thái bình xã Tân Minh.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 549 hộ.
- + Số nhân khẩu: 2.019 người, trong đó có 71 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Ngọc Am: 173,42 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Ngọc Am: 1.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô trên 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban công tác mặt trận
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

1.17 Sáp nhập thôn Thượng Trung với thôn Đông Nha để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi thôn Thượng Đông. Sau sắp xếp thôn Thượng Đông đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp.

- Tên thôn mới: thôn Thượng Đông.
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Thượng Trung:
- + Vị trí địa lý:
- Phía Đông giáp thôn Liên Bích.
- Phía Tây giáp xã Vĩnh Bảo.
- Phía Nam giáp thôn Ngọc Am.
- Phía Bắc giáp sông Thái bình xã Tân Minh.
- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
- + Số hộ gia đình: 554 hộ.
- + Số nhân khẩu: 2.013 người, trong đó có 55 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên của thôn Thượng Đông: 188,85 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 nhà văn hóa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập thôn Thượng Đông: 1

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 thôn liền kề nhau, có quy mô dưới 50% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Trưởng thôn, 02 Trưởng ban công tác mặt trận.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Trưởng thôn.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

Trên cơ sở rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện bố trí người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định.

(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo Đề án).

2. Giữ ổn định 01 thôn: thôn Cổ Am 5 và thực hiện đổi tên thành thôn Cổ Am 3.

- Số hộ gia đình: 424 hộ
- Số nhân khẩu: 1.089 người
- Số Chi bộ thuộc thôn 01 Chi bộ với 48 đảng viên.
- Diện tích tự nhiên: 94,82 ha.
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: 01 Bí thư chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác mặt trận.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Đảm bảo quy mô số hộ theo quy định tại Nghị định.

3. Tổng số thôn, tổ dân phố trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập.

Tổng số: 18 thôn, trong đó 18 thôn đều đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo Đề án)

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền).

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở Phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, UBND xã Vĩnh Am thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo quy định hiện hành của Trung ương và Thành phố.

- Đối với các trường hợp tiếp tục tham gia công tác sau sắp xếp:
 - + Thực hiện chế độ phụ cấp, bồi dưỡng và các chế độ khác theo quy định;
 - + Tạo điều kiện tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác.
- Đối với các trường hợp dôi dư: Hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết chế độ chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng và ổn định tình hình tư tưởng tại cơ sở.

IV. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 35
- Tổng số dự kiến sử dụng: 35
- Tổng số dôi dư: 0

b) Khu thể thao: 0

2. Về phương án sắp xếp, xử lý

Đối với các nhà văn hóa và khu thể thao tiếp tục sử dụng: Tiếp tục quản lý, khai thác phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại các thôn mới; từng bước đầu tư, sửa chữa, nâng cấp nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động của cộng đồng dân cư sau sắp xếp.

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo Đề án)

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

- Đề nghị thành phố quan tâm bố trí kinh phí hỗ trợ thực hiện sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động trực tiếp tham gia công việc ở thôn dôi dư và hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của các thôn sau sắp xếp.

- Đề nghị thành phố quan tâm nâng mức hỗ trợ cho người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia các công việc ở thôn sau sắp xếp.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án

- Hình thức lấy ý kiến: Cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn trên địa bàn xã Vĩnh Am.

- Thời gian: Trước ngày 20/6/2026.

- Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp triển khai lấy ý kiến cử tri vào dự thảo Đề án.

- Địa điểm: Tại các thôn.

2. Thông qua kỳ họp Hội đồng nhân dân xã

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri của các thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đạt tỷ lệ trên 50%, hoàn thành hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã xem xét quyết định.

- Thời gian: Trước ngày 30/6/2026.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn các thôn tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình vào Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã năm 2026 bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định.

- Tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ ý kiến tham gia của Nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; xây dựng thành báo cáo để hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng nội dung tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

- Theo dõi tình hình dư luận xã hội, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Văn phòng HĐND và UBND

- Phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến của hộ gia đình và trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết.

- Tham mưu tổ chức các cuộc họp, hội nghị của Ủy ban nhân dân xã và Hội đồng nhân dân xã liên quan đến nội dung sắp xếp, tổ chức lại thôn.

3. Phòng Kinh tế

- Rà soát hiện trạng địa giới, điều kiện hạ tầng và các tiêu chí liên quan của các thôn.

- Phối hợp xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn bảo đảm phù hợp quy hoạch, điều kiện thực tế và quy định hiện hành.

- Cung cấp số liệu, bản đồ, tài liệu chuyên môn phục vụ việc xây dựng đề án và lấy ý kiến Nhân dân.

- Chủ trì bố trí kinh phí thực hiện tổ chức lấy ý kiến nhân dân khi sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chủ trì công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.
- Xây dựng nội dung tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, công thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

5. Các thôn trên địa bàn

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn đến nhân dân trên địa bàn các thôn phụ trách.
- Tổ chức triển khai thực hiện lấy ý kiến Nhân dân đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn năm 2026 trên địa bàn xã Vĩnh Am./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- TT ĐU, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Trung Kiên